

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 536 /UBND-VP

Lâm Thao, ngày 22 tháng 4 năm 2020

V/v thực hiện danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện, cấp xã.

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ; Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 06/03/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực NN&PTNT thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện, UBND cấp xã; để danh mục thủ tục hành chính trên được thực hiện đúng, đầy đủ, thống nhất trên địa bàn huyện, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các xã, thị trấn thực hiện một số các nội dung sau:

1. Thực hiện tốt các nội dung tại danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện, cấp xã và niêm yết tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, cấp xã (Sao gửi kèm văn bản này); đồng thời chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến rộng rãi để nhân dân biết, áp dụng.

2. Năm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện các thủ tục hành chính và thông tin, phản ánh về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện;
- Như trên;
- CVP, PCVP HĐND&UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện;
- Lưu: VT, HC (Tú-20b).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cao Xuân Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 358/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 27 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4751/QĐ-BNN-TCLN ngày 11/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện;

- Thay thế thủ tục số: 13, 14 nhóm I, phần I, Phụ lục thủ tục hành chính kèm theo Quyết định số 1428/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại mục B – Danh mục TTHC kèm theo).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông

ngiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Bộ NN&PTNT (Báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (Ô. Báo);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Lưu: VT, KT6, NC1, NC3 (Q-32b)

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Quang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC THĂM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Lâm nghiệp				
1	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư)	19 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Trưởng Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÀI BỎ DO ĐƯỢC THAY THẾ BẢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
I	Lĩnh vực Lâm nghiệp		
1	1.004462	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, UBND cấp xã quyết định đầu tư)	Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;
2	1.005337	Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, UBND cấp xã quyết định đầu tư)	Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *450*/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày *06* tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố Danh mục thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-BNN-TT ngày 09/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Thay thế: Thủ tục hành chính số 1, nhóm lĩnh vực trồng trọt, mục A Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 07/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện,

thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- Bộ NN&PTNT (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (Ô. Bảo);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Lưu: VT, NC1, NC3 (Q-255b)



Bùi Văn Quang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THỂ LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THỂ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
I							
Lĩnh vực Trồng trọt							
1	1.003530	Thủ tục đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng lúa sang trồng cây hàng năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bản đăng ký chuyển đổi hợp lệ và phù hợp.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Nghị định số 94/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.